TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 3 - 2025
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Ông Nguyễn Văn Tâm

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Kha - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 441/2024/TLST–HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Loan A, sinh năm 2004; địa chỉ ấp K, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Đặng Phương H, sinh năm 2001; cư trú tại ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2024 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Lê Thị Loan A trình bày: Chị Lê Thị Loan A và anh Đặng Phương H sống chung vào khoảng năm 2022, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau đó anh chị có đi đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Lý do xin ly hôn: Thời gian đầu chung sống với nhau thì vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng sau này hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc, hiện tại anh chị không còn sống chung. Nay nhận thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng cũng không thể hàn gắn lại được chị cũng không còn tình cảm gì với anh H nên chị yêu cầu ly hôn với anh Đặng Phương H.

Về con chung: Chị Lê Thị Loan A và anh Đặng Phương H có 01 người con chung tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 28/6/2022, hiện tại đang sống cùng với chị Loan A. Khi ly hôn chị L Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Đặng Ngọc T và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Chị Lê Thị Loan A xác định không có tài sản chung và cũng không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đối với bị đơn anh Đặng Phương H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập anh H tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng anh H vắng mặt không rõ lý do.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn chị A đúng theo quy định pháp luật, bị đơn anh H chưa chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 28, 35, 39 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Loan A đối với anh Đặng Phương H; về con chung: Giao người con chung Đặng Ngọc T, sinh ngày 28/6/2022 cho chị L Anh tiếp tục nuôi dưỡng, hiện tại cháu T đang sống với chị L Anh nên giữ nguyên. Về cấp dưỡng nuôi con chị L Anh không đặt ra nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ: Chị Loan A xác định không có tài sản chung và cũng không nợ ai, không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Loan A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Lê Thị L Anh yêu cầu ly hôn với anh Đặng Phương H và yêu cầu được tiếp tục nuôi người con chung. Bị đơn anh Đặng Phương H, cư trú tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, nên đây là vụ án dân sự về tranh chấp ly hôn, nuôi con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Chị Lê Thị Loan A có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và được Tòa án chấp nhận, còn anh Đặng Phương H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do; căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều

227, khoản 1 Điều 228, các điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Loan A và anh H.

[4] Về nội dung: Chị Lê Thị Loan A và anh Đặng Phương H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/11/2022. Nên hôn nhân giữa chị Loan A và anh H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L Anh yêu cầu ly hôn với anh Đặng Phương H. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Loan A xác định quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm, không hàn gắn được. Mục đích hôn nhân là để tạo dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải yêu thương, quý trọng và chăm sóc lẫn nhau, nhưng trong thời gian chung sống chị L Anh và anh H phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cải nhau, cuộc sống gia đình luôn căng thẳng không hàn gắn được, hiện tại chị Loan A và anh H không còn sống chung khoảng một năm nay, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Loan A đối với anh H.

[6] Về con chung: Chị Lê Thị Loan A xác định chị và anh H có một người con chung tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 28/6/2022, hiện tại đang sống với chị Loan A. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, từ nhỏ đến nay cháu T sống chung với chị L Anh và từ khi hai vợ chồng chị Loan A và anh H không còn sống chung đến nay cháu T đều do chị Loan A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Đặng Ngọc T cho chị L Anh tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chị L Anh không đặt ra nên không xem xét.

[7] Về tài sản chung và nợ: Chị Lê Thị Loan A xác định, chị Loan A và anh H không có tài sản chung và cũng không nợ ai, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Lê Thị Loan A phải chịu 300.000 đồng. Chị Loan A đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010615 ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí toàn bộ số tiền trên.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; các điểm a, b khoản 1 Điều 227; các điểm a, b khoản 1 Điều 238 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn

nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Loan A đối với anh Đặng Phương H.

2. Về con chung: Giao người con chung tên Đặng Ngọc T, sinh ngày 28/6/2022 cho chị Lê Thị L Anh tiếp tục trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hiện tại cháu T đang sống với chị L Anh nên giữ nguyên. Anh Đặng Phương H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chị L Anh không đặt ra nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ: Không có nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình chị Lê Thị L Anh phải chịu 300.000 đồng. Chị A đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010615 ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí toàn bộ số tiền trên.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Loan A và anh Đặng Phương H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- CCTHADS huyện Đông Hải;
- UBND xã Long Điền Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Tăng Giàu